

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 10/TTr-SNV ngày 25 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 91 tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm 2023 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu cho mỗi tập thể là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TĐKT (02 bản);
- Lưu: VT, Thuyên.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU
“TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)

1. Văn phòng Thành ủy Bắc Kạn;
2. Văn phòng Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;
3. Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
4. Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;
5. Văn phòng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
6. Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;
7. Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bắc Kạn;
8. Đoàn Các cơ quan tỉnh Bắc Kạn;
9. Phòng Dân tộc và Tôn giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy;
10. Phòng Theo dõi công tác Phòng chống tham nhũng, Ban Nội chính Tỉnh ủy;
11. Phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
12. Phòng Tham mưu - Tổng hợp, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
13. Phòng Khám cán bộ, Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Bắc Kạn;
14. Phòng Hành chính - Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy;
15. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ - Tổng hợp, Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
16. Khoa Xây dựng Đảng, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn;
17. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn;
18. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu, Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn;
19. Phòng Quản lý Công nghiệp, Sở Công Thương tỉnh Bắc Kạn;
20. Phòng Khoáng sản - Tài nguyên nước, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn;
21. Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn;
22. Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn;
23. Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
24. Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;
25. Phòng Quản lý dự án I, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn;

26. Phòng Quản lý dự án, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

27. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn;

28. Phòng Tổ chức biên chế và Cải cách hành chính, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;

29. Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn;

30. Phòng Xây dựng và Kiểm tra Văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;

31. Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;

32. Phòng Phổ biến và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;

33. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra tỉnh Bắc Kạn;

34. Ban Thanh thiếu nhi - Trường học, Tỉnh đoàn Bắc Kạn;

35. Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn;

36. Phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn;

37. Phòng Kinh tế đối ngoại, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn;

38. Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Bắc Kạn;

39. Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn;

40. Phòng Hành chính Dịch vụ Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Ứng dụng Khoa học - Công nghệ và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn;

41. Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn;

42. Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bắc Kạn;

43. Phòng Thời sự, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;

44. Phòng Kỹ thuật và Công nghệ, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn;

45. Thanh tra Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn;

46. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Bắc Kạn;

47. Khoa Phòng, chống bệnh không lây nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn;

48. Phòng Tài chính - Kế toán, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn;

49. Phòng Kiểm nghiệm, Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm tỉnh Bắc Kạn;

50. Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn;

51. Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
52. Khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
53. Khoa Huyết học truyền máu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
54. Khoa Thăm dò chức năng, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn;
55. Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế thành phố Bắc Kạn;
56. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh và Thăm dò chức năng, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông;
57. Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng, Trung tâm Y tế huyện Bạch Thông;
58. Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới;
59. Khoa Hồi sức cấp cứu - chống độc, Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới;
60. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Trung tâm Y tế huyện Na Rì;
61. Khoa Nội tổng hợp, Trung tâm Y tế huyện Na Rì;
62. Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS, Trung tâm Y tế huyện Na Rì;
63. Khoa An toàn thực phẩm - Y tế công cộng và Dinh dưỡng, Trung tâm Y tế huyện Pác Nặm;
64. Thư viện tỉnh Bắc Kạn;
65. Trung tâm Văn hóa và Xúc tiến du lịch tỉnh Bắc Kạn;
66. Phòng Quản lý Du lịch và Di sản, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn;
67. Phòng Kế hoạch - Tổng hợp, Ban Dân tộc tỉnh Bắc Kạn;
68. Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Vật tư, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn;
69. Trạm cấp nước Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn;
70. Trạm cấp nước Chợ Mới, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bắc Kạn;
71. Phòng Nội vụ thành phố Bắc Kạn;
72. Phòng Kinh tế thành phố Bắc Kạn;
73. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Bắc Kạn;
74. Ban Tổ chức Thành ủy Bắc Kạn;
75. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Pác Nặm;
76. Văn phòng HĐND và UBND huyện Ba Bể;

77. Phòng Nội vụ huyện Ngân Sơn;
78. Ban Tổ chức Huyện ủy Ngân Sơn;
79. Phòng Tư pháp huyện Ngân Sơn;
80. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bạch Thông;
81. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bạch Thông;
82. Phòng Nội vụ huyện Chợ Đồn;
83. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Chợ Đồn;
84. Văn phòng HĐND và UBND huyện Na Rì;
85. Thanh tra huyện Na Rì;
86. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Na Rì;
87. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Na Rì;
88. Ban Dân vận Huyện ủy Na Rì;
89. Ban Tổ chức Huyện ủy Chợ Mới;
90. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Chợ Mới;
91. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Chợ Mới./.